

# Bản tin chứng khoán

## Trong số này

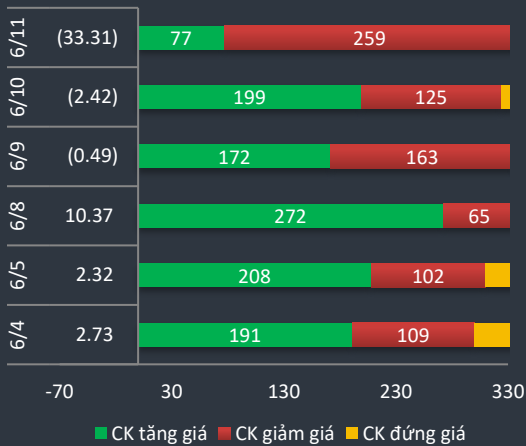
Nhận định **P.1**

Danh mục CP **P.3**

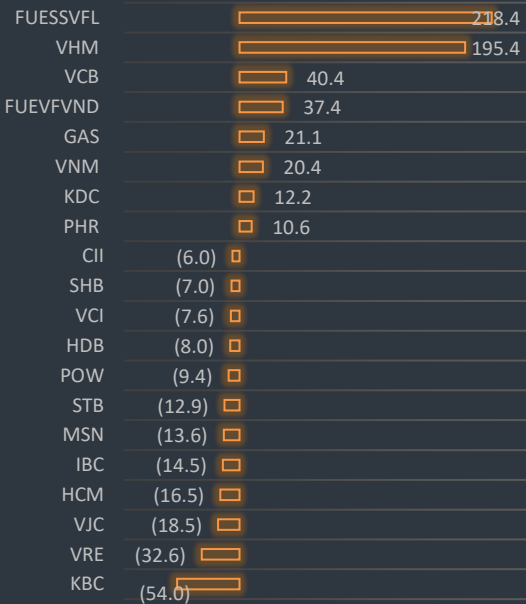
Tin Doanh nghiệp **P.4**

Bộ lọc CP **P.5**

### Độ rộng thị trường



### Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)

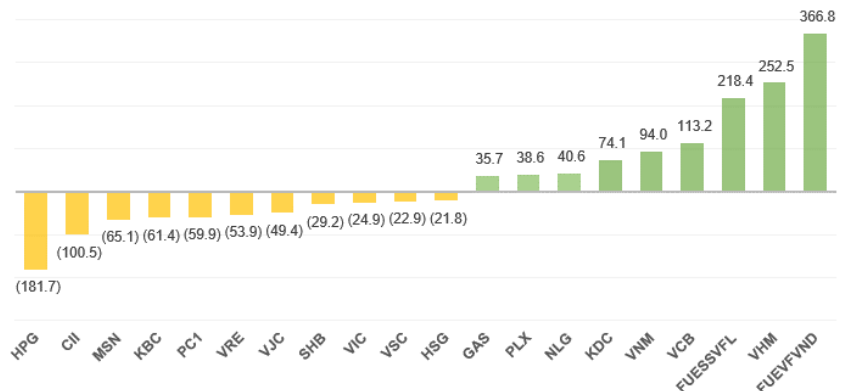


Cú giạt ngược cuối phiên tạo một cú sốc lớn trong ngày dù nhà đầu tư đã chuẩn bị tinh thần cho một phiên phân phối đỉnh. Mức độ bán quyết liệt với khối lượng lớn trên hầu hết cổ phiếu từ blue chip cho đến dòng penny làm gợi nhớ sự kiện biển đông hay Brexit trước đây. Hầu như không có lý do gì đặc biệt có thể tạo nên áp lực bán lớn như vậy ngoài việc thị trường đã đuối sức và mất động lực tăng trưởng từ mấy phiên trước đó.

BID, CTG, GAS, MWG, MSN, SSI, PLX, PNJ là những “khủng long” VN30 bị bán sàn không thương tiếc phiên ATC. Thậm chí FPT cũng chạm sàn ngay phiên khớp lệnh định kỳ và chỉ hạ nhiệt thoát sàn về 46. Giao dịch của sàn HOSE trong ngày đạt gần 10 ngàn tỷ đồng – một con số kỷ lục.

Trong khi trong nước chốt lãi bán ồ ạt thì khối ngoại mua ròng 370 tỷ đồng trong ngày. Các chứng chỉ quỹ được mua ròng nhiều nhất bên cạnh nhóm blue chip như FUESSVFL(218.4 tỷ), VHM(195.4 tỷ), VCB(40.4 tỷ), FUEVFVND(37.4 tỷ), GAS(21.1 tỷ). Tính từ đầu tuần khối ngoại vẫn mua ròng hơn 650 tỷ với một số cổ phiếu VNM, VHM, VCB, KDC, NLG. Hoạt động mua vào của khối ngoại diễn ra từ đầu phiên và càng gia tăng khi lượng cổ phiếu bán đổ về các vùng giá sàn bên dưới.

### Mua bán ròng khối ngoại từ đầu tuần

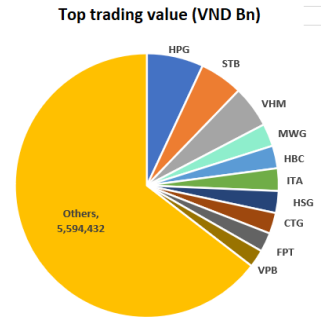


# Vnindex 867.37

▼ -32.63 (-3.63%)

## Biến động Big Cap

CP	Giá	+/-	%
BCM	26.8	200	0.75
NVL	54.5	-	-
EIB	18.0	(100)	(0.55)
MCH	71.6	(400)	(0.56)
SAB	177.0	(1,000)	(0.56)
VNM	122.3	(700)	(0.57)
VHM	76.5	(1,000)	(1.29)
VCB	88.0	(1,600)	(1.79)
VIC	93.0	(2,600)	(2.72)
HDB	27.2	(800)	(2.86)
VJC	113.5	(4,300)	(3.65)
ACB	24.5	(1,100)	(4.30)
SHB	15.5	(700)	(4.32)
TCB	20.9	(950)	(4.35)
VPB	23.1	(1,050)	(4.35)
VEA	42.0	(2,000)	(4.55)
ACV	63.4	(3,500)	(5.23)
BSR	7.2	(400)	(5.26)
HPG	25.5	(1,500)	(5.56)
GVR	12.5	(750)	(5.66)
FPT	46.0	(2,800)	(5.74)
MBB	17.5	(1,100)	(5.91)
HVN	28.0	(1,900)	(6.35)
VRE	26.1	(1,850)	(6.62)
POW	10.5	(750)	(6.67)
BVH	49.2	(3,600)	(6.82)
CTG	23.0	(1,700)	(6.90)
BID	40.5	(3,000)	(6.90)
PLX	44.4	(3,300)	(6.92)
GAS	72.6	(5,400)	(6.92)
MWG	83.2	(6,200)	(6.94)
MSN	58.5	(4,400)	(7.00)
VGI	28.1	(2,500)	(8.17)



Các tín hiệu kỹ thuật như chúng tôi đề cập bản tin trước đó đã thể hiện tính phân kỳ của đường Vnindex đang trong giai đoạn phân phối đỉnh. Thị trường quốc tế phiên hôm nay có thể khá bi quan sau khi chứng khoán Mỹ rớt mạnh gần 2000 điểm phiên đêm qua. Điều này có thể bồi thêm cú sốc tâm lý lên thị trường trong nước và khả năng thị trường phiên cuối tuần tiếp tục bị đổ bán sâu thêm. Có hai vùng hỗ trợ chính 850 và 835 và nếu Vnindex rơi càng sâu thì khả năng hồi phục vào tuần sau sẽ càng nhanh hơn vì chúng tôi cho rằng thị trường sẽ chưa đi vào đợt downtrend sớm như vậy. Sẽ còn nhiều đợt co giật và tiền sẽ còn đổ vào thị trường trở lại khi giá cổ phiếu rẻ hơn.

Nhà đầu tư vẫn nên nắm giữ tỷ lệ tiền mặt cao hơn và chờ thị trường lụi sâu thêm 1, 2 phiên mới tiến hành mua dần cổ phiếu tích lũy trở lại.

### Tin doanh nghiệp:

Theo tài liệu họp Đại hội 2020, CTCP Thế giới số (Digiworld - DGW) lên kế hoạch 2020 với doanh thu 10.200 tỉ đồng và lợi nhuận sau thuế 202 tỉ đồng, lần lượt tăng trưởng 20% và 25% so với kết quả thực hiện năm 2019.

Theo Digiworld, nhãn hãng Xiaomi đóng góp đến 40% doanh thu trong khi thị phần của hãng tăng từ 4% hồi đầu năm lên 10% vào cuối năm 2019. Nếu nhà sản xuất điện thoại lớn thứ ba thế giới tiếp tục giữ mức thị phần cao trong năm 2020, sẽ thúc đẩy tăng trưởng doanh thu mảng điện thoại di động của DGW.

Theo kế hoạch, DGW sẽ cùng Xiaomi tung ra nhiều sản phẩm mới song song với việc mở thêm các kênh bán hàng, triển khai thương mại điện tử...

DGW cũng có kế hoạch tăng trưởng mạnh mảng tiêu dùng nhanh (FMCG), dù tỉ trọng đóng góp chưa cao. Công ty kì vọng lĩnh vực này sẽ là nền tảng đảm bảo tăng trưởng cho các năm tới.

Về phương án phân phối lợi nhuận, Digiworld dự chia cổ tức 10% bằng tiền mặt cho năm 2019.

HDQT công ty cũng dự trình cổ đông thông qua phương án phát hành 1,2 triệu cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) với giá chào bán dự kiến 10.000 đồng/cp, kèm điều kiện hạn chế chuyển nhượng 50% số lượng cổ phiếu trong một năm.

Digiworld đặt mục tiêu tăng trưởng cao trong năm 2020 với doanh thu dự đạt 10.200 tỉ đồng, lãi sau thuế 202 tỉ đồng.

# HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

## Top tăng giá HOSE

HII	3.55
PTL	3.60
SJF	4.20
TAC	4.26
DXV	5.06
BIC	5.16
ATG	5.71
MCG	5.76
LMH	6.10
PXT	6.63
CIG	6.70
UDC	6.70
HUB	6.82
PXI	6.83
DAH	6.87
MHC	6.88
PLP	6.96
VID	6.98
HQC	6.99

## Top tăng giá HNX

SĐT	5.13
S55	5.14
CET	5.26
SVN	5.56
LIG	6.06
PVL	6.67
MPT	6.67
VE9	7.14
SD6	7.14
DZM	8.11
HKT	8.93
SHN	9.09
UNI	9.52
HBS	9.52
SD9	9.80
FID	10.00
KVC	10.00
LCS	10.00
DST	10.00
VIG	10.00
MEC	12.50
HKB	14.29
NHP	16.67

**HPG** - Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát - Công bố kế hoạch năm 2020 với doanh thu toàn Tập đoàn dự kiến 86.000 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế là 9.000 tỷ đồng. Nếu so sánh với cùng kỳ quý 1 năm 2019, lợi nhuận sau thuế tăng trưởng tới 19%.

Doanh nghiệp thông qua phương án điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư dự án giai đoạn 1 và giai đoạn 2 của Khu liên hợp Gang thép Hòa Phát Dung Quốc với tổng vốn đầu tư 60.000 tỷ đồng, trong đó 30.000 tỷ đồng là vốn điều lệ và 30.000 tỷ đồng đi vay.

**PVS** - Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam - Đề ra mục tiêu tổng doanh thu hợp nhất 15.000 tỷ đồng, giảm 15% so với thực hiện năm trước. Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế là 640 tỷ đồng, giảm 21% so với thực hiện 2019 nhưng vẫn cao hơn 14% so với kế hoạch 2019. Kịch bản kinh doanh dựa trên giá dầu 60 USD/thùng.

**TCM** - Công ty cổ phần Dệt may – Đầu tư – Thương mại Thành Công - Tháng 5 ghi nhận doanh thu 14 triệu USD (323,4 tỷ đồng), tăng 27%; lợi nhuận sau thuế 1,1 triệu USD (25,4 tỷ đồng), tăng 175% so cùng kỳ năm trước. Lũy kế 5 tháng, doanh nghiệp đạt doanh thu 56,7 triệu USD (1.310 tỷ đồng) và lợi nhuận sau thuế 2,8 triệu USD (64,7 tỷ đồng); lần lượt giảm 10,2% và giảm 32,5% cùng kỳ năm trước.

**IDI** - CTCP Đầu tư và Phát triển Đa Quốc Gia I.D.I - Dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông thường niên tới đây kế hoạch kinh doanh 2020 với doanh thu 7.145 tỷ đồng, giảm 8% so với thực hiện 2019, lợi nhuận sau thuế 160 tỷ đồng, chưa bằng 50% thực hiện năm 2019.

**SRC** - CTCP Cao su Sao Vàng - Ngày 23/6 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 24/6. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 8%, thanh toán bắt đầu từ ngày 06/7/2020.

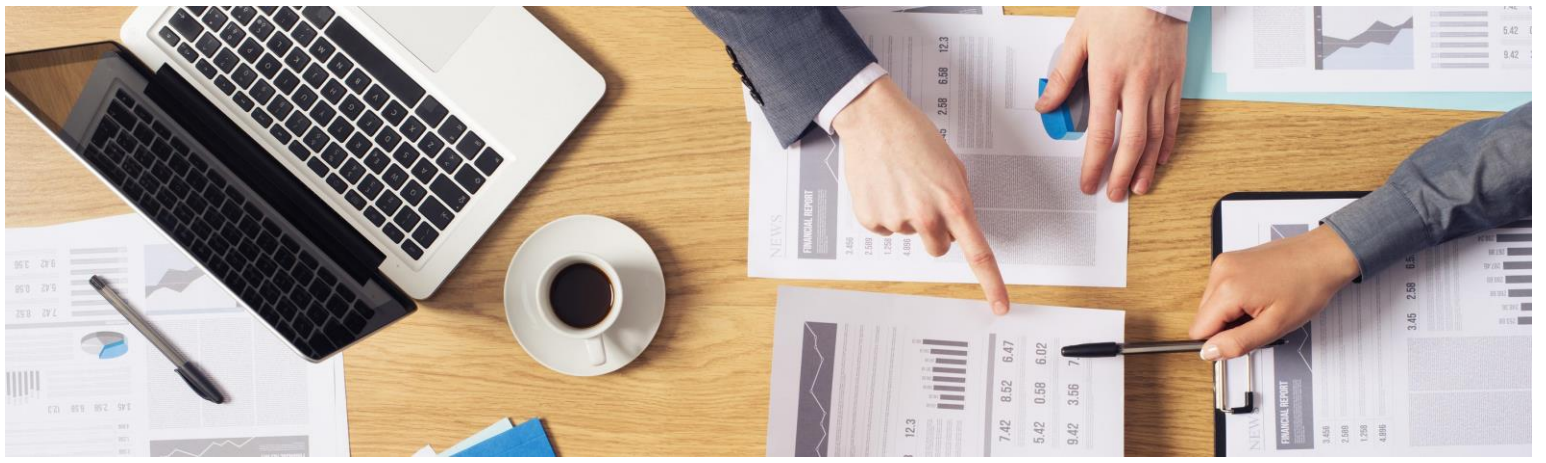
**HAP** - CTCP Tập đoàn Hapaco - Ngày 23/6 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 24/6. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 3%, thanh toán bắt đầu từ ngày 24/7/2020.

**DHG** - CTCP Dược Hậu Giang - Đặt kế hoạch kinh doanh năm 2020 không có nhiều biến động so với năm trước, mặc dù lợi nhuận quý 1/2020 gia tăng 30% so cùng kỳ. Công ty dự kiến bổ sung mới 2 ngành nghề kinh doanh gồm in ấn và dịch vụ liên quan đến in.



## Cổ phiếu đang chạm các hỗ trợ:

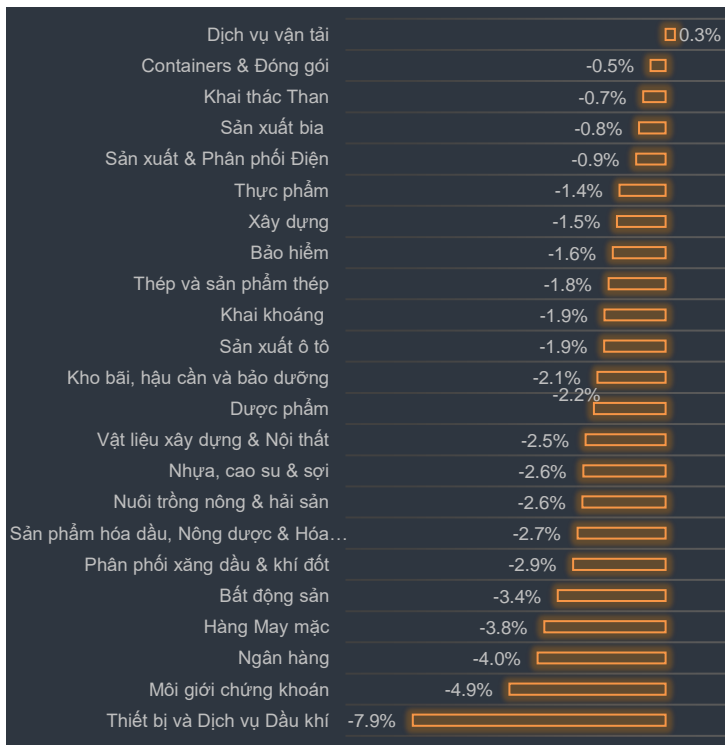
Ticker	Close	% 1D	% tuần trước	Tăng so với Đáy	So với đỉnh 1Y	Vol 3T	RSI	StochK
<b>DBD</b>	47	(2.08)	(4.10)	14.80	(24.10)	49,235	26.9	22.1
<b>TVC</b>	21	(9.87)	(19.20)	75.00	(37.90)	282,135	27.1	10.3
<b>MSN</b>	58.5	(7.00)	(7.90)	19.40	(31.70)	1,497,244	37.7	14.3
<b>VIC</b>	93	(2.72)	(3.10)	30.10	(26.20)	698,335	38.5	23.1
<b>ROS</b>	3.2	(6.92)	0.00	7.00	(89.20)	21,772,442	41.2	45.1
<b>REE</b>	30.5	(4.54)	(4.70)	11.70	(19.30)	679,664	41.8	22.2
<b>DHC</b>	35	(2.78)	(2.60)	21.40	(15.00)	287,611	41.9	24.9
<b>PNJ</b>	60.5	(6.92)	(5.00)	31.80	(32.80)	978,031	43.0	38.4
<b>FPT</b>	46	(5.74)	(5.00)	33.40	(11.70)	2,150,315	43.1	28.4
<b>NHH</b>	45.7	(4.39)	(4.80)	201.30	(10.40)	249,873	43.3	47.7
<b>PLX</b>	44.4	(6.92)	(5.80)	29.40	(29.10)	1,194,223	44.4	55.6
<b>VCS</b>	64	(5.60)	(3.80)	24.80	(39.40)	468,762	44.5	31.5
<b>GEG</b>	20.6	(1.90)	(1.00)	7.60	(29.20)	403,229	45.0	50.0
<b>CTI</b>	19	(4.28)	(2.10)	1.10	(25.80)	638,344	45.0	39.0
<b>CTR</b>	43.4	(5.45)	(7.90)	82.00	(20.70)	364,255	45.3	20.9
<b>VGI</b>	28.1	(8.17)	(6.30)	47.90	(25.50)	843,530	45.7	28.9
<b>DPM</b>	14	(6.35)	(4.10)	31.10	(8.50)	3,336,310	45.8	45.4
<b>PVS</b>	12.5	(8.09)	(5.30)	38.90	(46.50)	5,875,471	46.0	38.5
<b>MWG</b>	83.2	(6.94)	(2.70)	41.30	(35.00)	1,434,751	46.2	42.5



## Thống kê nhóm cổ phiếu lớn:

Ticker	Close	Vol 3T	RSI	StochK	Tăng so với Đáy	So với đỉnh 1Y	Low 52W	High 52W	EPS	PE
ACB	24.5	4,195,173	60.6	42.7	37.6%	-7.9%	17.8	26.6	4,164	5.9
HPG	25.5	10,866,951	49.7	29.8	57.4%	-10.2%	16.2	28.4	3,031	8.4
VCB	88	1,318,154	74.8	63.8	53.8%	-6.9%	57.2	94.5	4,849	18.1
FPT	46	2,150,315	43.1	28.4	33.3%	-11.7%	34.5	52.1	4,870	9.4
VNM	122.3	1,478,489	69.3	72.8	46.1%	-8.3%	83.7	133.4	6,061	20.2
HDB	27.2	1,377,918	63.8	50	57.2%	-9.3%	17.3	30	3,781	7.2
SHB	15.5	5,545,624	52.6	51.2	216.3%	-13.9%	4.9	18	2,014	7.7
CTG	22.95	6,837,747	51.8	29.8	33.4%	-17.4%	17.2	27.8	2,510	9.1
TCB	20.9	2,467,840	54.3	48.2	40.3%	-16.7%	14.9	25.1	2,987	7.0
NVL	54.5	988,763	59.8	53.7	6.9%	-14.8%	51	64	3,668	14.9
MCH	71.6	21,908	64.6	68.2	32.6%	-16.0%	54	85.2	5,730	12.5
VPB	23.1	5,766,517	47.5	22.8	35.9%	-19.8%	17	28.8	3,747	6.2
GVR	12.5	1,717,273	51	44	50.6%	-24.7%	8.3	16.6	826	15.1
VGI	28.1	843,530	45.7	28.9	47.9%	-25.5%	19	37.7	440	63.9
VJC	113.5	429,250	48.1	53.8	18.5%	-23.4%	95.8	148.2	7,860	14.4
BID	40.5	1,483,938	51	53.1	31.5%	-27.0%	30.8	55.5	2,181	18.6
VHM	76.5	2,396,595	56.9	30.2	39.6%	-23.1%	54.8	99.5	7,663	10.0
MBB	17.5	7,399,686	51.1	45.4	28.7%	-25.5%	13.6	23.5	3,432	5.1
VIC	93	698,335	38.5	23.1	30.1%	-26.2%	71.5	126.1	2,074	44.8
BCM	26.8	49,132	64.5	60.3	66.5%	-23.4%	16.1	35	2,430	11.0
PLX	44.4	1,194,223	44.4	55.6	29.4%	-29.2%	34.3	62.7	997	44.5
VEA	42	292,446	55.7	85.5	50.0%	-29.1%	28	59.2	5,480	7.7
VRE	26.1	3,782,151	48	29.5	47.5%	-30.4%	17.7	37.5	1,179	22.1
MSN	58.5	1,497,244	37.7	14.3	19.4%	-31.7%	49	85.6	3,952	14.8
POW	10.5	6,452,077	53.5	51.3	47.9%	-30.0%	7.1	15	899	11.7
GAS	72.6	876,431	47	37.8	34.7%	-33.9%	53.9	109.9	5,869	12.4
ACV	63.4	376,029	56.6	30.8	50.2%	-25.2%	42.2	84.8	3,760	16.9
MWG	83.2	1,434,751	46.2	42.5	41.3%	-35.0%	58.9	128	8,820	9.4
HVN	28	1,549,588	54	60.2	57.3%	-36.2%	17.8	43.9	(1,030)	(27.2)
SAB	177	99,843	55.6	6.1	53.2%	-37.3%	115.5	282.1	7,068	25.0
BVH	49.2	894,743	49	60.7	52.3%	-43.3%	32.3	86.8	1,141	43.1
BSR	7.2	5,441,882	58.1	46	50.0%	-42.4%	4.8	12.5	940	7.7

# Tăng giảm ngành trong ngày



## Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

**Bất động sản:** PVL, PTL, HQC

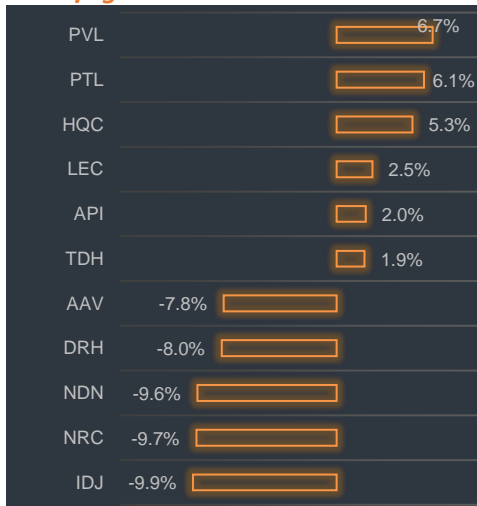
**Xây dựng:** CIG, SD9, SHN

**Dầu khí:** PMG, PVG, HTC

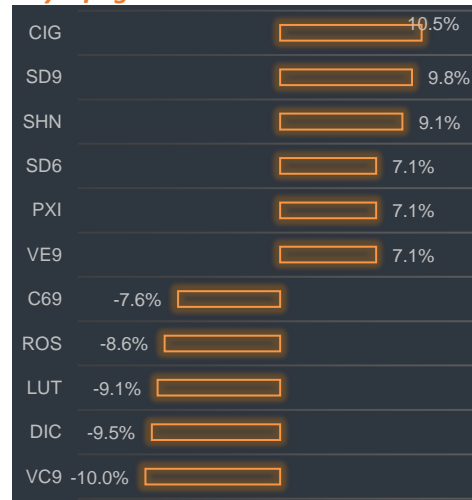
**Chứng khoán:** VIG, HBS, SBS

**Ngân hàng:** EIB, NVB, VCB

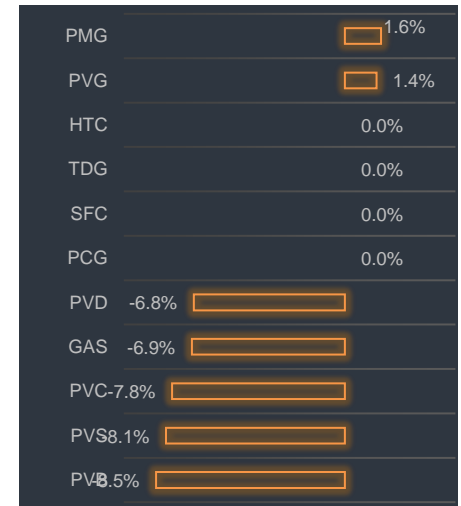
### Bất động sản



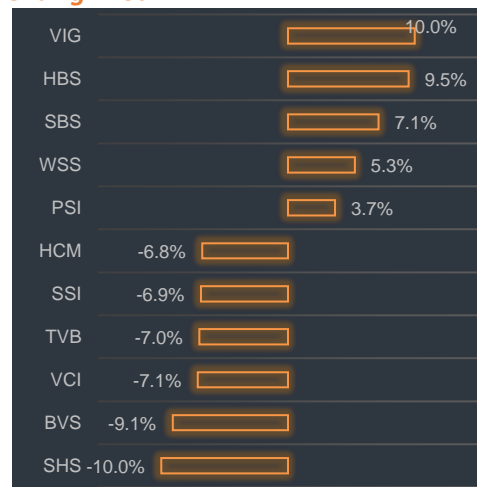
### Xây dựng



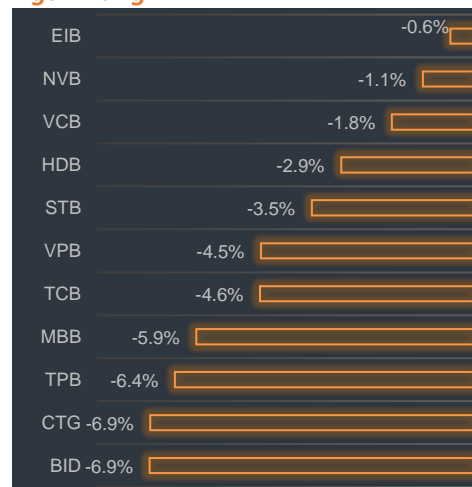
### Dầu khí



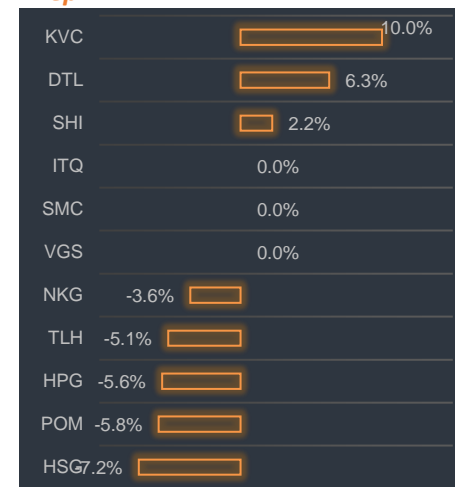
### Chứng khoán



### Ngân hàng



### Thép





## BP Phân tích

Nguyễn Minh Phong  
phongnm@vise.com.vn

Head: Nguyễn Hồng Khanh  
khanhnh@vise.com.vn

## Khuyến cáo

*Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.*

*Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng nhưng các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.*

*Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.*

**VISecurities**  
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

### Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: 024 710 888 48, Fax: 024 3944 5889

<https://www.vise.com.vn>

### Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Số 9 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: 028.710 888 48

Fax: 028 3915 2931